

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13-8-2019
V/v tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga
2. Bà Trần Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 483/2019/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Mỹ L, sinh năm 1992; Thường trú: KDC 12, tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Tạm trú: Số 373 (2/3) đường Lý Thường Kiệt, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Trần Minh H, sinh năm 1992; Thường trú: Tổ dân cư 22, Thạch Thang, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Tạm trú: Số 373 (2/3) đường Lý Thường Kiệt, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Hồng N, sinh năm 1978; Thường trú: Khu phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Chị Đỗ Thị Mỹ L, bà Trần Thị Hồng N có yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh Trần Minh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Thị Mỹ L trình bày:

Chị Đỗ Thị Mỹ L và anh Trần Minh H trước đây là vợ chồng và có 02 con chung tên Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012, Trần Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 03/12/2013. Năm 2019, chị L và anh H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 295/2019/QĐST-VHNGĐ ngày 03/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An. Theo quyết định chị Đỗ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 03/12/2013, anh Trần Minh H trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012. Lý do chị L đồng ý để anh H nuôi con là do anh H hứa sẽ chăm sóc tốt cho cháu Nh. Thực tế, từ trước khi anh chị ly hôn, anh H đã gửi cháu Nh cho cô ruột của mình là bà Trần Thị Hồng N ở khu phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay, bà N vẫn đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh. Việc anh H đưa cháu Nh về Bình Thuận cho cô ruột của mình chăm sóc, nuôi dưỡng đã gây hạn chế, khó khăn trong việc đi lại thăm nom, chăm sóc con của chị L. Ngoài ra khi chị L liên lạc muốn đến thăm con thì anh H có những lời lẽ đe dọa không cho chị L đến thăm. Hiện nay, chị L đang làm tổ trưởng tại Công ty TNHH Shyang Ying, thu nhập trung bình 12.000.000 đồng/tháng. Chị L yêu cầu anh H giao con chung Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012 cho chị nuôi dưỡng và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Bị đơn anh Trần Minh H đã được Toà án thông báo tham gia tố tụng, tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng anh Trần Minh H không đến Toà án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố nào, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Theo biên bản lấy lời khai ngày 05/6/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Hồng N trình bày: Bà N là cô ruột của anh Trần Minh H. Trước đây, chị Đỗ Thị Mỹ L và anh Trần Minh H là vợ chồng, có với nhau 02 con chung tên Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012, Trần Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 03/12/2013. Hai anh chị đã ly hôn, trong quyết định giao cháu Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 03/12/2013 cho chị Đỗ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên từ trước đó, anh H đã đưa bé Nh về sống cùng bà N tại khu phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận, mọi việc chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa cháu đi học đều do bà N trực tiếp thực hiện. Bà N không biết anh H làm nghề nghiệp gì vì không quan tâm, nhưng anh H rất ít khi về Bình Thuận thăm con, lâu lâu mới gửi tiền nuôi con mỗi lần khoảng 2.500.000 đồng. Bà N cho rằng do thấy hoàn cảnh ba mẹ của cháu Nh không thuận hòa, anh H lại là đàn ông, không tiện chăm sóc con nhỏ, nên bà N nhận lời thay anh H chăm sóc cháu, và hiện nay, bà N vẫn có đủ điều kiện để nuôi dạy cháu Nh với tư cách là 01 người bà, nhưng về lâu dài bà N không thể bù đắp những thiếu hụt về mặt tình cảm cha mẹ, gia đình cho cháu. Trong thời gian cháu Nh sống cùng bà N, nhiều lần chị L có gọi điện thoại muốn ra thăm cháu, đón cháu về Bình Dương sinh sống nhưng anh H không cho và đe dọa chị L nên chị L không dám về thăm con. Với tư cách là một người đang chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh, bà N rất mong muốn cháu được về sống cùng mẹ và em, để cháu có được sự quan tâm của gia đình đúng nghĩa. Bà N yêu cầu Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án: nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự và có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn không chấp hành theo quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Mỹ L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 23/7/2019 và ngày 13/8/2019 nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Chị Đỗ Thị Mỹ L và anh Trần Minh H có 02 con chung Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012, Trần Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 03/12/2013. Năm 2019, chị L và anh H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 295/2019/QĐST-VHNGĐ ngày 03/5/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An. Theo quyết định chị Đỗ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Đỗ Quỳnh N, sinh ngày 03/12/2013, anh Trần Minh H trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012.

[3] Trong suốt quá trình tố tụng, anh Trần Minh H vắng mặt nên không có ý kiến về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Theo quy định của pháp luật, cha mẹ có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng thương yêu con chung, chăm lo học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn phải xem xét nhiều mặt để bảo đảm cho sự phát triển tốt nhất cả về mặt thể chất lẫn tinh thần của con.

[4] Từ trước khi ly hôn, anh H đã đưa bé Nh về sống cùng cô ruột của mình là bà Trần Thị Hồng N tại khu phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận, mọi việc chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa cháu đi học đều do bà N trực tiếp thực hiện. Hiện nay, bà N vẫn đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh, anh H rất ít về thăm con và lâu lâu mới gửi tiền nuôi con cho bà N. Điều này được bà N thừa nhận. Như vậy anh H đã vi phạm quy định về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Việc anh H

gửi cháu Nh về Bình Thuận sống cùng bà N đã gây khó khăn cho chị L trong việc thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con. Ngoài ra, chị L và bà N đều trình bày khi chị L liên lạc muốn đến thăm con thì anh H không đồng ý và đe dọa khiến chị L không dám đến, như vậy anh H đã có hành vi làm ảnh hưởng đến quyền của chị L là người không trực tiếp nuôi con và vi phạm nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con được quy định tại Khoản 3 Điều 82, Khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét chị L hiện tại có công việc và thời gian làm việc ổn định, thu nhập cao, đủ điều kiện đảm bảo cho cuộc sống của con. Cháu Nh là con gái lại còn nhỏ rất cần được sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ để phát triển toàn diện về mọi mặt, nhất là vấn đề tâm sinh lý khi cháu đến tuổi dậy thì. Từ những nhận định trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị L về việc được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Trần Đỗ Quỳnh Nh.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị Mỹ L không yêu cầu anh Trần Minh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là sự tự nguyện của chị L nên ghi nhận.

[6] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Minh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Mỹ L đối với anh Trần Minh H về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Anh Trần Minh H, bà Trần Thị Hồng N có trách nhiệm giao cháu Trần Đỗ Quỳnh Nh, sinh ngày 26/10/2012 cho chị Đỗ Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Đỗ Thị Mỹ L và anh Trần Minh H đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Trường hợp anh Trần Minh H lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc chị Đỗ Thị Mỹ L nuôi con thì chị có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Mỹ L về việc không yêu cầu anh Trần Minh H cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Anh Trần Minh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Đỗ Thị Mỹ L số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0028606 ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Án xử công khai, tuyên án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

4. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Dương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Mỹ Dung